

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2018/HNGĐ-ST**
Ngày 08 - 5 - 2018.
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Việt Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hoàng Thám;

Ông Trần Tấn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Lâm Quang C, sinh năm: 1991 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện M, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: chị Lưu Kim M, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau.

Chị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 26 tháng 3 năm 2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29 tháng 12 năm 2017, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lâm Quang C trình bày: Anh và chị Lưu Kim M tự nguyện chung sống và kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi thì vợ bỏ nhà đi từ tháng 12/2017 đến nay. Anh nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống nên anh yêu cầu ly hôn với chị Lưu Kim M;

- Về con chung: có 01 người con chung tên Lâm Phi Y, sinh 27/9/2014, hiện anh đang nuôi con. Sau khi ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng. Về điều kiện kinh tế bản thân anh được gia đình cho mượn vuông mỗi tháng thu nhập khoảng 10.000.000 đồng

- Về tài sản chung của vợ chồng: khi cưới cha mẹ ruột cho 20 chỉ vàng 24K, vợ chồng đã bán 3 chỉ để chi xài, còn 17 chỉ vàng 24K và 7.000.000 đồng do chị M quản lý. Khi chị M bỏ đi đã mang theo toàn bộ tài sản trên. Anh yêu cầu chia tài sản chung theo quy định pháp luật.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu.

Trong quá trình giải quyết tại Tòa án, bị đơn chị Lưu Kim M trình bày:

- Năm 2013 chị và anh C tự nguyện đăng ký kết hôn, đến năm 2014 mới tổ chức đám cưới. Về mâu thuẫn giữa vợ chồng là do chồng ít kỷ, không thương yêu vợ, do đó dẫn đến vợ chồng chung sống không hạnh phúc, anh C yêu cầu ly hôn, chị đồng ý ly hôn.

- Về con chung: có 1 con chung như anh C trình bày, khi xảy ra mâu thuẫn, chị bỏ đi là do chồng giành con lại nên không thể đem con theo. Về con chung chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: bên chồng cho 20 chỉ vàng 24K, khi ra riêng vợ chồng làm được thêm 7 chỉ 24K và 7.000.000 đồng. Khi ra ở riêng, vợ chồng đã bán để chi xài và mua xe nhưng xe do cha chồng đứng tên nên tài sản chung không còn. Về chiếc xe cha chồng đứng tên chị không yêu cầu do không có chứng cứ. Anh C cho rằng tài sản chung chị đang quản lý còn 17 chỉ vàng 24K và số tiền 7.000.000 đồng là không có, nên không đồng ý với yêu cầu chia tài sản của anh C. Nợ chung: không có, không yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về thụ lý, giải quyết. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tại phiên tòa.

- Về nội dung: đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh C đối với chị M. Giao con chung cho anh C nuôi dưỡng. Không chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của anh C do không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lưu Kim M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị M. Tranh chấp giữa anh C và chị M được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con và tài sản chung khi ly hôn.

[2] Về quan hệ hôn nhân của anh C và chị M là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân của anh C và chị M là hợp pháp và được

pháp luật bảo vệ. Anh C và chị M đồng thời đều xác định quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn và đồng ý ly hôn với nhau, do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh C đối với chị M.

- Về con chung tên Lâm Phi Y, sinh ngày 27/9/2014, anh C và chị M cùng yêu cầu được nuôi con. Tính đến thời điểm xét xử con chung của anh C và chị M được trên 36 tháng tuổi. Về điều kiện nuôi con của anh C và chị M là như nhau, tuy nhiên con chung hiện do anh C nuôi dưỡng, do đó để tránh việc thay đổi môi trường sống của con chung ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh C về con chung, giao con chung cho anh Lâm Quang C tiếp tục nuôi dưỡng, anh C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét. Chị M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Theo anh C xác định tài sản chung của vợ chồng sau khi cưới có 17 chỉ vàng 24k và 7.000.000 đồng, sau khi bỏ đi vào tháng 12/2017 chị M mang theo tài sản chung nên anh yêu cầu chia tài sản chung theo quy định pháp luật. Căn cứ để yêu cầu là tờ trình có xác nhận của Công an ấp 9. Tại biên bản ghi lời khai ngày 29 tháng 3 năm 2018, ông Huỳnh Văn Khỏe là người đã xác nhận vào tờ trình của anh C, xác định việc anh C trình là việc chị M bỏ đi, không chứng kiến việc chị M mang vàng theo khi bỏ đi. Chị M xác định quá trình chung sống vợ chồng ra ở riêng, đã chi xài hết số tài sản chung, khi chị bỏ nhà đi thì tài sản đó không còn. Anh C ngoài việc trình chính quyền địa phương được xác nhận về việc chị M bỏ đi, thì không có chứng cứ gì chứng minh khi bỏ đi chị M có mang theo tài sản chung như anh C nêu nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định khi chị M bỏ nhà đi có đem tài sản vàng là tài sản chung như anh C trình bày nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh C về việc chia tài sản chung.

- Về nợ chung: các đương sự xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

Án phí dân sự sơ thẩm anh C phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Lâm Quang C và chị Lưu Kim M được ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực.

2. Con chung: tên Lâm Phi Y, sinh ngày 27/9/2014 giao cho anh Lâm Quang C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lâm Quang C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Chị Lưu Kim M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Tài sản chung: Không chấp nhận yêu cầu về việc chia tài sản chung của anh C đối với chị M là 17 chỉ vàng 24K và số tiền 7.000.000 đồng. Về nợ chung: không có, không yêu cầu nên không xem xét

4. Án phí dân sự sơ thẩm anh Lâm Quang C phải nộp 300.000 đồng, anh Lâm Quang C đã nộp tạm ứng án phí 1.100.000 đồng theo biên lai thu số 0011754 ngày 29 tháng 12 năm 2017 được đối trừ chuyển thu án phí, anh Lâm Quang C được nhận lại 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Cà Mau.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án DS huyện M, tỉnh Cà Mau;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn.
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Việt Hằng